

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 10/2021/HSST
Ngày: 26/01/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Chiến

2- Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lâm- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hồng Công- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2020/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Khuất Văn Kh, sinh năm 1988, nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn K, xã C, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Khuất Việt H3 và bà Hoàng Thị L1; vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, Bản án hình sự số 269/2009/HSST ngày 31/7/2009 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt Khuất Văn Kh 08 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 25/8/2010 Kh đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự. Ngày 28/4/2017 Kh chấp xong hình phạt tù nhưng vẫn còn hình phạt bổ sung là truy thu 87.300 đồng sung vào ngân sách nhà nước và 2.023.364 đồng tiền bồi thường dân sự chưa nộp.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2020, tạm giam từ ngày 14/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 200 ngày 08/8/2020 do Công an huyện Thạch Thất lập. Số giam **4057V1-B5**. Có mặt.

2. Khuất Đình Th, sinh năm 1983, nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn 4, xã Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Khuất Đình S và bà Vũ Thị Ng; vợ: Khuất Thị H1; con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án hình sự số 109/2009/HSST ngày 29/9/2009 của TAND Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội xử phạt Khuất Đình Th 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 08/3/2010 chấp hành xong án phí, ngày 10/3/2011 Khuất Đình Th chấp hành xong hình phạt tù. (Đã được xóa án tích). Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2020, tạm giam từ ngày 14/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 203 ngày 08/8/2020 do Công an huyện Thạch Thất lập. Số giam **4058V1-B20**. Có mặt.

3. Khuất Quang L, sinh năm 1994, nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn 5, xã Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Khuất Quang Đ (đã chết) và bà Bùi Thị N1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2020, tạm giam từ ngày 14/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 201 ngày 08/8/2020 do Công an huyện Thạch Thất lập. Số giam **4059V1-B7**. Có mặt.

4. Nguyễn Hoài N, sinh năm 1997; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn N, xã Ph, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị Th1; vợ: Nguyễn Thị Hồng D; con: có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2020, tạm giam từ ngày 14/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 202 ngày 08/8/2020 do Công an huyện Thạch Thất lập. Số giam **4060V1-B8**. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1998. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Ph, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi liên quan: Anh Vũ Văn L2, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn 7, xã Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn 3, xã Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Hoài N là người cùng thôn N, xã Ph. Năm 2017, anh Nguyễn Văn H có mượn của bị cáo Nguyễn Hoài N 01 chiếc máy điện thoại Iphone 6S, màu: Vàng, để đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân và N đồng ý. Sau đó N đòi H nhiều lần nhưng không được, nên H và N thống nhất H sẽ trả cho N số tiền 6.000.000 đồng để bồi thường chiếc máy điện thoại mà H đã mang đi cầm cố, rồi N nhiều lần đòi tiền nhưng H vẫn chưa trả tiền. Khoảng 20 giờ ngày 24/7/2020, khi N đang chơi điện tử cùng bị cáo Khuất Văn Kh tại quán Game Internet của anh Vũ Văn Q - sinh năm 1989, trú tại: thôn 3, xã Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội thì N thấy H đi vào quán Game. Ngay lập tức, N đứng dậy chửi H là: “ĐM mày, tiền của tao mày không định trả tao à”. H trả lời: “Bây giờ tao không có tiền ở đây”, N liền lao vào dùng tay phải đấm liên tiếp 02 phát vào mặt và đầu của H, sau đó N lấy chìa khóa xe máy của H đang để trên bàn và nói với H là: “Một là mày gọi người mang tiền lên đây trả tao, hai tao giữ lại cái xe máy này”. Thấy N đánh H, Kh hỏi thì N nói H nợ tiền không trả. Kh quay sang nói với H là: “ Chờ tao chơi nốt trận game rồi tao nói chuyện với mày sau”. Khoảng 10 phút sau H nói với N là: “ Mày ở đây tao về vay tiền trả mày trước hai triệu đồng” nhưng N không đồng ý và không cho H về. Cùng lúc này Kh nói với H “Không được, trả thì phải trả hết, không được trả lẻ tẻ hai, ba triệu”. Khoảng 05 phút sau Kh bảo với N là “ Đứng dậy đưa nó ra đây”. Sau đó Kh lấy xe máy SH, màu Trắng- Đen, BKS: 34B3 - 809.30 của H điều khiển chở theo H ngồi ở giữa và N ngồi phía sau đi đến ngõ thuộc thôn 5, xã Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội thì dừng lại tắt cả xuống xe. Kh bắt H ngồi xuống nền đường và nói với H: “Mày xuống đây nói chuyện với em tao, xong thì tao nói chuyện với mày”. Sau đó Kh lao vào dùng tay và chân đấm, đá 05 phát vào mặt và ngực của H; N cũng lao vào dùng chân phải đá 02 phát vào bắp tay phải và lưng của H. Khi bị Kh và N đánh thì H liên tục van xin, Kh yêu cầu H là cầm xe trả tiền hoặc để xe ở đây về lấy tiền đến trả. H sợ hãi và nói với Kh: “ Bây giờ các anh bảo gì thì em nghe theo như thế”. Sau đó Kh yêu cầu H về quán Game để cầm cố xe, tắt cả quay trở lại quán Game của anh Q. Tại quán game Kh nhờ bị cáo Khuất Đình Th là bạn của Kh, đưa H đi cầm cố xe máy lấy tiền trả cho N. Sau đó Th lấy xe máy SH, màu Trắng- Đen, BKS: 34B3 - 809.30 chở H đi đến nhà anh Vũ Văn L2 - sinh năm 1987, trú tại: Thôn 7, xã Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội, để cầm cố xe máy. Tại đây H và L2 thỏa thuận cầm cố chiếc xe máy SH, màu Trắng- Đen, BKS: 34B3 - 809.30 lấy số tiền 7.000.000 đồng. Khoảng 05 phút sau, anh L2 điều khiển xe máy BKS: 34B3 - 809.30 đưa H và Th đi ra quán Game của anh Q. Sau đó L2 xin giấy và bút tại quán Game của anh Q để cho H viết giấy tờ cầm cố xe máy nêu trên, rồi anh L2 đưa cho H số tiền 7.000.000 đồng, sau đó anh L2 đi xe máy BKS: 34B3 - 809.30 về nhà. Sau khi nhận được tiền cầm cố xe thì H đưa cho N số tiền 6.000.000 đồng, H giữ lại 1.000.000 đồng.

Ngày 25/7/2020, Kh chơi Game cùng bị cáo Th tại quán Game nhà anh Q thì Th có nói với Kh “Bây giờ đi tìm thằng ý về lấy thêm được mấy triệu nữa phạt việc nó trả tiền mượn” ý của Th bảo Kh tìm H về để lấy thêm của H vài triệu đồng nữa phạt tiền nộp mượn trả N thì Kh trả lời “Vâng”. Đến tối ngày 25/7/2020, tại quán game nhà anh

Q, bị cáo Kh nói với bị cáo N là muốn lấy thêm tiền lãi mà H đã nợ N nhiều năm không trả. N nói với Kh là đã lấy đủ số tiền H nợ nên không lấy nữa, còn nếu Kh muốn lấy thêm tiền thì tùy Kh. Khoảng 19 giờ ngày 26/7/2020, bị cáo Khuất Đình Th đang ngồi uống rượu tại nhà Th với bị cáo Khuất Quang L thì Kh gọi điện cho Th bảo cho gặp L. Th đưa điện thoại cho L nghe máy thì Kh bảo L đi xuống quán Game nhà Q để Kh nhờ việc. Sau khi nghe điện xong, Khuất Quang L xuống đón Kh ở quán Game nhà anh Q thì Kh bảo L chở vào Bình Yên để đi tìm H. Qua tìm hiểu Kh biết được H đang ngồi chơi Game tại quán Game ở xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, Hà Nội. Kh mượn xe máy tại quán Game và bảo L chở Kh đi đến gặp H. Tại quán Game ở Bình Yên, Kh nói với H “Mày lên xe đi về đây anh nói chuyện với mày một chút”. Do bị Kh đánh ngày 24/7/2020 nên H vẫn sợ và đồng ý lên xe máy đi cùng Kh. Sau đó, L lái xe máy chở H ngồi giữa và Kh ngồi sau cùng rồi đi đến nhà Khuất Đình Th. Khi H vừa đi vào nhà Th thì L đi ra đóng cổng sắt lại, H đi vào trong nhà và ngồi đối diện với Th. Tại đây Kh nói do H nói xấu Kh là ép H phải đi cầm xe trả tiền cho N nên Kh bắt phạt H phải đưa cho Kh số tiền 6.000.000 đồng. Sau đó Kh lấy một con dao (loại dao gọt hoa quả) có vỏ nhựa màu xanh hình con cá, dài khoảng 20 cm, đi ra ngồi cạnh H và gác tay bên trái lên vai phải sát cổ của H đồng thời có hành động rút dao ra khỏi vỏ rồi lại đút dao vào lại vỏ và nói với H là “Bây giờ tao đưa mày ra nghĩa địa trời mày vào gốc cây”, Nghe Kh nói vậy thì Th nói tiếp vào là: “Thằng này phải trời nó lại, ném nó xuống giếng cho nó tự sống, tự chết”, Th nói xong thì L nói thêm vào là “Hay ném nó ra ao Vạc Chanh cho nó nhanh”, H nói: “Cho em xin”. Một lúc sau Kh nói với H “Bây giờ thế nào, mày có vui vẻ chấp nhận không”, H nói “Các anh bảo thế nào em nghe vậy, cho em xin”. Sau đó Th bảo L lái xe máy chở H ngồi giữa và Kh ngồi phía sau đi đến nhà anh Vũ Văn L2 để H tiếp tục vay tiền. Khi đến nhà anh L2 thì Kh nói với anh L2 là “Cho thằng cu em nó lấy thêm mấy triệu nữa đợt này nó thua tha quá”. Thấy vậy anh L2 hỏi H là lấy thêm bao nhiêu tiền thì H trả lời “Cho em thêm sáu triệu đồng nữa”. Sau đó anh L2 đưa cho H 6.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, H đưa luôn cho Kh số tiền 6.000.000 đồng. Sau đó L và Khánh đưa H về đến cổng làng Đ thì Kh bảo H ngồi đợi để Kh bắt xe taxi cho H về, còn L đi xe máy đến quán Game trả. Đợi lúc Kh không để ý nên H đã bỏ trốn và chạy bộ về nhà. Sau khi L quay lại thì Kh và L đi về nhà Th. Tại đây Th hỏi Kh là “Thế nào, được bao nhiêu”, thì Kh trả lời được 6.000.000 đồng, Kh đưa cho Th số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó Th hỏi tiền nợ nên Kh trả nợ cho Th 300.000 đồng rồi Kh đưa L đi chơi game ở xã C, huyện Thạch Thất, Hà Nội và trả tiền chơi game cho L hết 30.000 đồng, số tiền còn lại Kh chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 02/8/2020 anh Nguyễn Văn H đã trình báo sự việc đến Công an huyện Thạch Thất.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH, màu Trắng, đã qua sử dụng BKS: 34B3 - 809.30, số máy: JF42E1052286, số khung: 4224FY05248.
- 01 giấy vay mượn tiền ghi tên người viết là Nguyễn Văn H.

- Đối với con dao loại dao gọt hoa quả, hình con cá, có vỏ màu xanh mà Khuất Văn Kh sử dụng để đe dọa anh H ngày 26/7/2020. Sau khi đe dọa H, Kh đã vút tại đồng sỏi đá gần nhà Khuất Đình Th. Cơ quan điều tra đã rà soát và khám xét toàn bộ nhà Th nhưng không thu giữ được.

- Đối với chiếc xe mô tô Khuất Văn Kh dùng vào việc đưa Nguyễn Văn H đến nhà Khuất Đình Th, chiếc xe mô tô này Kh mượn của một người chơi Game trong quán không biết tên tuổi, địa chỉ, khi mượn Kh chỉ nói đi công việc, sau đó Kh đã trả lại, vì vậy cơ quan điều tra không tiến hành truy tìm chiếc xe mô tô này.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý các vật chứng sau:

Trao trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH, màu Trắng, đã qua sử dụng BKS: 34B3 - 809.30, số máy: JF42E1052286, số khung: 4224FY05248 cho anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: Anh Nguyễn Văn H yêu cầu các bị cáo phải trả cho anh số tiền 12.000.000 đồng, tuy nhiên do anh H còn nợ Nguyễn Hoài N 6.000.000 đồng nên anh H đòi trừ trả số tiền này cho N.

Đối với Vũ Văn L2 yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải trả lại cho anh L2 số tiền cầm cố xe máy là 13.000.000 đồng. Tuy nhiên đây là giao dịch dân sự khác nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát tách ra không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Quang L, Nguyễn Hoài N và bị hại Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc của vụ án như đã nêu trên.

Bị cáo Khuất Đình Th thay đổi lời khai so với các lời khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo Th cho rằng tối 26/7/2020 Th uống rượu say, không làm chủ được bản thân, Th không biết Kh yêu cầu anh H đưa tiền gì, Th không nói lời đe dọa để anh H phải sợ mà đi lấy tiền đưa cho Kh. Th không bảo L đưa anh H đi lấy tiền. Bị cáo Kh không chia tiền cho bị cáo Th mà chỉ trả nợ cho Th 2.300.000 đồng và tiền này là tiền riêng của Kh. Bị cáo Th không đồng ý với Kết luận điều tra và Bản cáo trạng của Viện kiểm sát khởi tố và truy tố bị cáo Th về tội Cướp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Th không phạm tội cướp tài sản. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cán bộ điều tra đánh và ép cung.

Tại phiên tòa bị hại là anh Nguyễn Văn H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hoài N.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 23/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khuất Văn Kh về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điểm d, h Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Khuất Quang L và Khuất Đình Th về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Hoài N về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Đình Th, Khuất Quang L, Nguyễn Hoài N phạm tội cướp tài sản. Sau khi phân tích đánh giá về nguyên nhân xảy ra vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm d, h Khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khuất Văn Kh từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khuất Đình Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khuất Quang L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 168; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về dân sự: Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường theo yêu cầu của anh H.

Tách yêu cầu của Vũ Văn L2 đối với việc buộc Nguyễn Văn H trả lại số tiền 13.000.000 đồng để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Quang L, Nguyễn Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, tang vật của vụ án, lời khai của người liên quan, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do có mâu thuẫn trong việc nợ tiền, khoảng hơn 20 giờ ngày 24/7/2020, tại đường đi thuộc thôn 5, xã Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội, Khuất Văn Kh và Nguyễn Hoài N đã dùng vũ lực (chân, tay) đánh anh Nguyễn Văn H, sau đó buộc anh H phải đi cầm cố xe mô tô lấy số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) để trả cho bị cáo N.

Ngày 26/7/2020, Khuất Văn Kh và Khuất Quang L đưa anh Nguyễn Văn H đến nhà Khuất Đình Th ở thôn 4, xã Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội, sau đó Kh dùng dao và

cùng L, Th có lời nói đe dọa buộc anh H cầm cổ xe mô tô lấy số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) để đưa cho bị cáo Kh.

Đối với việc bị cáo Khuất Đình Th thay đổi lời khai tại phiên tòa so với các lời khai tại Cơ quan điều tra nhưng bị cáo Th không đưa ra được căn cứ để chứng minh mình bị đánh và ép cung. Bị cáo Th công nhận quá trình bị giam giữ ở Cơ quan điều tra không bị thương tích gì và tối ngày 26/7/2020 có cầm số tiền 2.300.000 đồng của Kh đưa tại nhà Th.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Kh, bị cáo L và của bị hại là anh H phù hợp với nhau và phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra. Các bị cáo Kh, L và anh H đều khẳng định: Tối 26/7/2020 khi Kh và L đưa anh H về nhà Th thì Th ngồi nói chuyện với H ở trong nhà (Gian giữa) còn Kh ngồi ăn cơm cách đó khoảng 02 mét. Th bảo Kh “Bây giờ thằng này thế nào” thì Kh nói với Th là “Hôm trước thằng này đi cầm xe trả tiền cho N về sau nó kể cho người khác làm người ta tưởng em ép nó đi cầm xe”. Sau đó bị cáo Kh một tay cầm dao loại dao gọt hoa quả rút ra đẩy vào vỏ bao, một tay tỳ vào vai sát cổ anh H đe dọa cho H sợ và yêu cầu phải đưa cho Kh số tiền 6.000.000 đồng. Đồng thời Kh nói với anh H “Bây giờ tao đưa mày ra nghĩa địa trói mày vào gốc cây”, nghe vậy Th nói tiếp vào là: “Thằng này phải trói nó lại, ném nó xuống giếng cho nó tự sống, tự chết”, L nói thêm vào là “Hay ném nó ra ao Vạo Chanh cho nó nhanh”. Bị cáo Kh và bị cáo L khẳng định việc Kh, Th và L nói những lời trên nhằm mục đích đe dọa để anh H sợ phải đi lấy tiền đưa cho Kh. Sau khi nghe các bị cáo nói những lời trên thì anh H rất sợ luôn van xin và đồng ý đi gặp anh L2 vay thêm số tiền 6.000.000 đồng để đưa cho Kh. Sau khi anh H đồng ý đi lấy tiền cho Kh thì bị cáo Th bảo bị cáo L đưa anh H đi lấy tiền.

Sau khi lấy được tiền Kh và L quay lại nhà Th thì Th hỏi Kh là “Thế nào, được bao nhiêu”, thì Kh trả lời được 6.000.000 đồng, Kh đưa cho Th số tiền 2.000.000 đồng và trả nợ cho Th 300.000 đồng. Bị cáo Kh khẳng định số tiền 2.000.000 đồng là tiền Kh chia cho Th từ tiền lấy được của anh H, còn Kh chỉ nợ Th 300.000 đồng tiền ăn chơi chứ không nợ số tiền 2.000.000 đồng và toàn bộ số tiền 2.300.000 đồng đưa cho Th là tiền lấy được từ anh H.

Bị cáo Kh cũng khai nhận: Ngày 25/7/2020, khi Kh chơi Game cùng bị cáo Th tại quán Game nhà anh Q thì Th có nói với Kh “Bây giờ đi tìm thằng ý về lấy thêm được mấy triệu nữa phạt việc nó trả tiền muộn” ý của Th bảo Kh tìm H về để lấy thêm của H vài triệu đồng nữa phạt tiền nộp muộn trả N thì Kh trả lời “Vâng”

Từ các nhận định trên cho thấy việc bị cáo Th thay đổi lời khai tại phiên tòa là không có căn cứ.

Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi trên của các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Đình Th, Khuất Quang L, Nguyễn Hoài N đã đồng phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 26/7/2020, Khuất Văn Kh dùng dao (Vũ khí) và cùng Khuất Đình Th, Khuất Quang L có lời nói đe dọa buộc anh H tiếp tục đến nơi cầm cổ xe mô tô lấy số

tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) để đưa cho Kh. Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với các bị cáo Kh, Th và L theo Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Khất Văn Kh, tại Bản án hình sự số 269/2009/HSST ngày 31/7/2009 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt Khuất Văn Kh 08 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, do Kh chưa nộp khoản tiền truy thu sung ngân sách nhà nước nên chưa được xóa án tích. Do năm 2009 bị cáo Kh đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích và lần này bị cáo lại tiếp tục phạm tội thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng nên bị cáo Kh thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với bị cáo Kh theo Điểm h Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Hoài N, ngày 24/7/2020 N chỉ dùng chân tay đánh anh H nhằm mục đích cướp tài sản và không gây thương tích cho anh H; ngày 26/7/2020 bị cáo N không biết và không tham gia cùng các bị cáo Kh, Th, L cướp tài sản của anh H, nên hành vi của N chỉ phạm tội Cướp tài sản theo Khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Đình Th, Khuất Quang L, Nguyễn Hoài N về tội “Cướp tài sản” theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Bị cáo Kh là người sử dụng tay chân đâm đá, dùng dao đe dọa anh H và hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị cáo Kh rất tích cực và nguy hiểm nhất nên Kh giữ vai trò đứng đầu trong vụ án. Bị cáo Th là người xúi giục bị cáo Kh thực hiện việc cướp tài sản lần hai, có lời nói đe dọa và cùng sử dụng số tiền cướp được của anh H nên bị cáo Th giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo L tham gia thực hiện tội phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Kh và cùng sử dụng số tiền cướp được của anh H vào việc chi tiêu các nhân (Khánh trả tiền ăn và tiền chơi Game cho L); đối với bị cáo N: nguyên nhân dẫn đến việc N phạm tội là do anh H nợ tiền của N lâu ngày không trả, khi thực hiện hành vi cướp tài sản cùng Kh thì hành vi của N cũng không quyết liệt bằng Kh. Do vậy, bị cáo L và bị cáo N có vai trò ngang nhau và đứng thứ ba trong vụ án.

[4]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Đình Th, Khuất Quang L, Nguyễn Hoài N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn huyện nên phải có hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo thành người tốt và phòng, chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Khuất Văn Kh có 02 lần thực hiện hành vi cướp tài sản của anh H nên bị cáo Kh bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Khuất Đình Th: ngày 24/7/2020 Th được bị cáo Kh nhờ đưa anh H đi tìm chỗ cầm cố xe mô tô, nhưng Th không biết trước đó anh H bị Kh và N đánh rồi bắt ép phải đi cầm xe nên lần này Th không đồng phạm với Kh và N về hành vi cướp tài sản. Do vậy, bị cáo Th không bị áp dụng tình tiết phạm tội hai lần.

Đối với bị cáo N không biết và không tham gia cướp tài sản ngày 26/7/2020 tại nhà Khuất Đình Th nên bị cáo N không bị áp dụng tình tiết phạm tội hai lần.

Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Kh, L, N đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nhận thức được việc đe dọa, đánh anh H để lấy tài sản là sai và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm người có ích cho gia đình và xã hội, nên các bị cáo Kh, L, N được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N; bị cáo L có bác (anh trai của mẹ bị cáo L) là liệt sỹ nên các bị cáo N, L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Th tại phiên tòa khai báo không thành khẩn, quanh co chối tội, không ăn năn hối cải về hành vi của mình nên bị cáo Th không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Văn H yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 12.000.000 đồng, tuy nhiên do anh H còn nợ Nguyễn Hoài N 6.000.000 đồng nên anh H đối trừ trả số tiền này cho N.

Xét yêu cầu trên của anh H thấy: Toàn bộ số tiền 6.000.000 đồng ngày 24/7/2020 là do bị cáo N sử dụng, nên buộc bị cáo N phải trả lại anh H số tiền này. Tuy nhiên do anh H còn nợ bị cáo N số tiền 6.000.000 đồng và đề nghị được đối trừ để anh H thanh toán nợ cho bị cáo N. Đây là ý chí tự nguyện của anh H nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do vậy, bị cáo N không phải trả lại anh H số tiền 6.000.000 đồng cướp tài sản ngày 24/7/2020 nữa.

Đối với số tiền 6.000.000 đồng cướp ngày 26/7/2020 thì cần buộc các bị cáo Kh, Th, L phải liên đới bồi thường cho anh H. Trong đó bị cáo Th phải trả lại anh H số tiền 2.300.000 đồng, bị cáo Kh phải trả lại anh H 3.670.000 đồng, bị cáo L phải trả lại cho anh H 30.000 đồng.

Đối với Vũ Văn L2 yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải trả lại cho anh L2 số tiền cầm cố xe máy là 13.000.000 đồng. Do anh L2 vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định tách yêu cầu đòi tiền của anh L2 ra để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi anh L2 có yêu cầu.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH, màu Trắng, BKS: 34B3 - 809.30 cho anh Nguyễn Văn H là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô Khuất Văn Kh dùng vào việc đưa Nguyễn Văn H đến nhà Khuất Đình Th, chiếc xe mô tô này Kh mượn của một người chơi Game trong quán không biết tên tuổi, địa chỉ, khi mượn Kh chỉ nói đi công việc, sau đó Kh đã trả lại, vì vậy cơ quan điều tra không tiến hành truy tìm chiếc xe mô tô này là đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Đình Th, Khuất Quang L, Nguyễn Hoài N phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng Điểm d, Điểm h Khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Khuất Văn Kh** 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2020.

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Khuất Đình Th** 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2020.

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Khuất Quang L** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2020.

Áp dụng Khoản 1 Điều 168; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoài N** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2020.

2. Về dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài N phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo N với anh H đối trừ khoản tiền 6.000.000đồng này vào số tiền 6.000.000 đồng anh H nợ tiền cầm cố điện thoại của bị cáo N (Bị cáo N và anh H không phải thanh toán tiền cho nhau nữa).

Buộc các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Đình Th, Khuất Quang L phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Trong đó bị cáo

Khuất Đình Th phải trả lại anh H số tiền 2.300.000 đồng. Bị cáo Khuất Văn Kh phải trả lại cho anh Nguyễn Văn H 3.670.000 đồng. Bị cáo Khuất Quang L phải trả lại cho anh Nguyễn Văn H 30.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Khuất Văn Kh, Khuất Đình Th, Khuất Quang L, Nguyễn Hoài N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn